

Số: /UBGSTCQG

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2015

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH KINH TẾ THÁNG 2 VÀ 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2015

(Tài liệu phục vụ phiên họp Chính phủ tháng 02/2015)

- *Mỹ, sản xuất tăng khá, tỷ lệ thất nghiệp duy trì ở mức thấp, lạm phát lõi khá ổn định. FED hai lần liên tiếp phát tín hiệu chưa sẵn sàng tăng lãi suất đồng USD (ít nhất cho tới tháng 6/2015). Châu Âu, tình trạng giảm phát và tình hình căng thẳng ở Hy Lạp đang mà mối đe dọa phục hồi tới khu vực này. Nhật bản phục hồi chưa chắc chắn, lạm phát và sản xuất liên tục thấp hơn dự báo. Trung Quốc tiếp tục đối mặt với nhiều bất ổn và bất cân đối lớn về vĩ mô.*
- *Trong nước, CPI giảm do ảnh hưởng giá dầu và giá hàng hóa thế giới giảm. Sản xuất trong nước tiếp tục phục hồi tốt. Tiêu dùng tăng mạnh trở lại, cao hơn nhiều so với mức tăng cùng kỳ các năm trước kể từ năm 2011 và mức tăng bình quân tháng. Niềm tin tiêu dùng và kinh doanh tiếp tục được duy trì và củng cố vững chắc.*
- *Thị trường tiền tệ, ngân hàng ổn định. Bên cạnh đó, các chỉ số vĩ mô như sản xuất phục hồi tích cực, lạm phát thấp, lãi suất đồng USD tiếp tục duy trì mức thấp kỷ lục, niềm tin kinh doanh và tiêu dùng phục hồi là dấu hiệu cho thấy nền kinh tế đang có những chuyển biến tích cực, đặc biệt là hai mục tiêu: ổn định kinh tế vĩ mô và phục hồi đà tăng trưởng. Triển vọng cả năm 2015 có nhiều dấu hiệu sáng sủa so với nhiều năm trước.*

I. KINH TẾ THẾ GIỚI

Đầu năm 2015, kinh tế thế giới có nhiều dấu hiệu tích cực như tăng trưởng tốt ở Mỹ, tăng trưởng Nhật Bản có dấu hiệu phục hồi sau hai quý liên tiếp suy giảm, giá dầu có cải thiện. Tuy nhiên, tình trạng giảm phát, đầu tư suy yếu ở một số quốc gia, khó khăn của nền kinh tế Nga và Hy Lạp, bất ổn ở Ukraina vẫn tiềm ẩn rủi ro đối với phục hồi của kinh tế thế giới.

Mỹ, sản xuất tăng khá. Tháng 2/2015, chỉ số PMI của Mỹ đạt 54,3 điểm, tăng nhẹ so với tháng 1/2015 (53,9 điểm); giá trị sản xuất (manufacturing production) tăng 5,6% so với cùng kỳ, mức tăng cao nhất trong 4 năm qua. Tỷ lệ thất nghiệp duy trì ở mức thấp 5,7% (T1/2015), gần như thấp nhất kể từ năm 2009. Mặc dù lạm phát âm trong tháng 1/2015 do sự suy giảm của giá dầu và lương thực, song lạm phát cơ bản vẫn ổn định ở mức 1,6%¹. Tuy nhiên, trước các biến động của kinh tế thế giới và trong nước, FED vẫn có ý định giữ lãi suất ở mức thấp kỷ lục trong thời gian dài hơn.

Châu Âu, tình trạng giảm phát và tình hình căng thẳng ở Hy Lạp là mối đe dọa phục hồi kinh tế của khu vực này. Tháng 1, giá tiêu dùng của khu vực đồng Euro giảm 0,6% so với cùng kỳ năm ngoái (mặc dù có cao hơn mức âm 0,2% trong tháng 12) chủ yếu do giá năng lượng giảm mạnh². Theo đó trong tháng 1, **Đức** chính thức rơi vào giảm phát khi giá tiêu dùng giảm 0,3% so với cùng kỳ năm ngoái; **Tây Ban Nha** với tỷ lệ lạm phát xuống âm 1,5%. **Hy Lạp**, đang đối mặt với nhiều bất ổn khi người dân ô ạt rút vốn khỏi ngân hàng, đầu tư suy yếu và nguồn thu thuế giảm mạnh; S&P hạ 1 bậc xếp hạng tín nhiệm xuống B- (mức rủi ro cao); Moody's cũng đặt Hy Lạp vào diện hạ xếp hạng xuống mức Caa1.

Nhật Bản, tăng trưởng phục hồi trở lại vào quý 4/2015 sau 2 quý liên tiếp trước đó suy giảm. Trong tháng 2/2015, khu vực sản xuất Nhật Bản có dấu hiệu tốt hơn; chỉ số PMI đạt 51,5 điểm; chỉ số sản lượng sản xuất tăng 0,3% so với cùng kỳ, tuy còn rất thấp nhưng đã tăng trở lại sau 2 tháng liên tiếp suy giảm trước đó³. Tuy nhiên, nền kinh tế này vẫn còn nhiều bất định. Tỷ lệ lạm phát thấp hơn dự báo; chỉ số giá tiêu dùng cơ bản, không tính giá thực phẩm tươi sống, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm ngoái trong tháng 12, thấp hơn mức tăng 2,7% của tháng trước đó⁴. Như vậy,

¹ Lạm phát cơ bản của Mỹ (loại trừ dầu, thương thực) duy trì ở mức 1,6% - 2% từ tháng 1/2014- tháng 1/2015

² Giá năng lượng tại khu vực giảm 6,3% so với cùng kỳ năm ngoái trong tháng 12, sau khi đã giảm 2,6% trong tháng trước đó.

³ Chỉ số sản lượng sản xuất của Nhật bản tháng 11 và tháng 12 năm 2014 lần lượt là -0,88% và -3,7% so với cùng kỳ năm trước.

⁴ Nếu điều chỉnh theo tác động của đợt tăng thuế hồi tháng 4/2014, lạm phát cơ bản chỉ đạt 0,5%, thấp hơn nhiều so với mục tiêu của ngân hàng trung ương Nhật Bản là 2%

Nhật Bản đang phải đối mặt với 2 thách thức lớn là vực nền kinh tế thoát khỏi tình trạng suy thoái và ngăn chặn nguy cơ giảm phát.

Trung Quốc, chỉ số PMI sản xuất tháng 1 phục hồi lên mức 50,1 điểm cao nhất trong vòng 4 tháng sau khi sụt giảm xuống mức 49,8 điểm của tháng trước. Tuy nhiên, mặc dù có dấu hiệu phục hồi nhưng lĩnh vực sản xuất nhìn chung vẫn còn tăng trưởng chậm. Để tạo đà tăng trưởng cho nền kinh tế, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc quyết định giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc của các ngân hàng xuống còn 19,5%, tương đương với việc bơm khoảng 500 tỷ nhân dân tệ vào hệ thống ngân hàng. Chính phủ tăng cường giải pháp thúc đẩy kinh tế như cắt giảm thuế, tăng chi tiêu Chính phủ.

Giá hàng hóa thế giới dần ổn định hơn. Giá dầu thô đã hồi phục và tăng lên khoảng 60 USD/thùng trong tháng 2 sau khi giảm 60% xuống mức trung bình 45 USD/thùng trong giai đoạn từ tháng 6/2014 đến tháng 1/2015. Tuy nhiên, giá lương thực vẫn giữ xu hướng giảm do nông nghiệp được mùa. Giá lương thực, thực phẩm toàn cầu trong tháng 1/2015 giảm 1,9% so với tháng trước; trong đó, giá gạo giảm 1%. Năm 2015, Ngân hàng thế giới dự báo giá năng lượng trong năm giảm 40,5%, giá ngũ cốc giảm 3,7%, nguyên liệu thô giảm 6%.

Tốc độ tăng giá hàng hóa thế giới

Chỉ số	Tốc độ tăng giá năm 2014 (%)	Dự báo xu hướng tăng/giảm giá năm 2015
Năng lượng	-7,2	-40,5
Kim loại	-6,6	-5,3
Ngũ cốc	-19	-3,7
Các thực phẩm khác	4,3	-1
Nguyên vật liệu thô	-3,6	-6
Phân bón	-11,6	-2,1
Kim loại quý	-12,1	-2,9

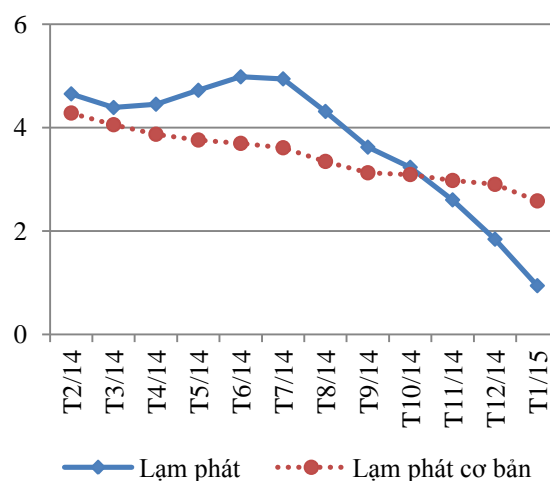
Nguồn: WB

II. KINH TẾ TRONG NƯỚC

Tăng trưởng kinh tế tiếp tục đà phục hồi khá ấn tượng ngay từ đầu năm; Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định khá vững chắc; Niềm tin của nhà đầu tư và người tiêu dùng đều tăng mạnh sẽ là nhân tố quan trọng tạo động lực mới cho phát triển kinh tế cả năm 2015.

Tháng 2/2015 là tháng Tết đầu tiên có CPI giảm kể từ năm 1995. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 2/2015 giảm 0,05% so với tháng trước và là tháng thứ tư liên tiếp có CPI giảm. Mức giảm này tạo nên giai đoạn có CPI giảm dài nhất kể từ năm 2004⁵. Năm 2014, CPI tháng Tết tăng 0,69% so với tháng trước đó và tăng 5,45% so với cùng kỳ. Lạm phát cơ bản tháng 2/2015 so với cùng kỳ là 2,31%, giảm với tháng trước đó (2,58%).

Hình 1: Lạm phát và lạm phát cơ bản 01/2014-01/2015, % tăng CPI so cùng kỳ



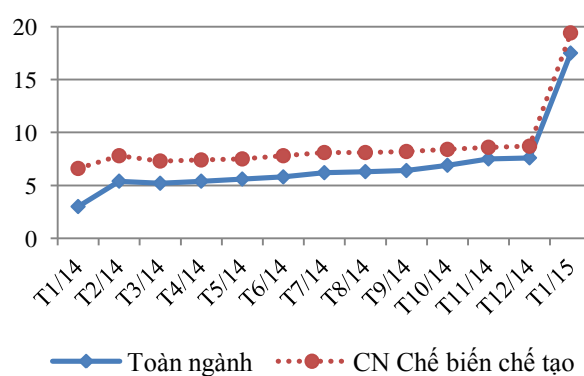
Nguồn: TCTK và tính toán của UBGSTCQ

Sản xuất và tiêu dùng tiếp tục phục hồi tốt

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 1/2015 tăng cao so với cùng kỳ; IIP tăng 17,5% so với cùng kỳ, trong đó công nghiệp chế biến chế tạo tăng 19,4%, cao hơn nhiều so với mức tăng của tháng 1/2014 (6,6%) và mức tăng bình quân các tháng của năm 2014 (8,7%). Điện sinh hoạt và điện sản xuất đều tăng cao hơn so với cùng kỳ là dấu hiệu cho thấy kinh tế tiếp tục phục hồi khá.

- Tham khảo chỉ số PMI (HSBC) cho thấy điều kiện sản xuất tiếp tục được

Hình 2: Chỉ số sản xuất công nghiệp, bình quân tháng so với cùng kỳ, %



Nguồn: TCTK

⁵ Từ năm 2004, chỉ năm 2008 có 3 tháng liên tục CPI giảm (tháng 10,11 và 12)

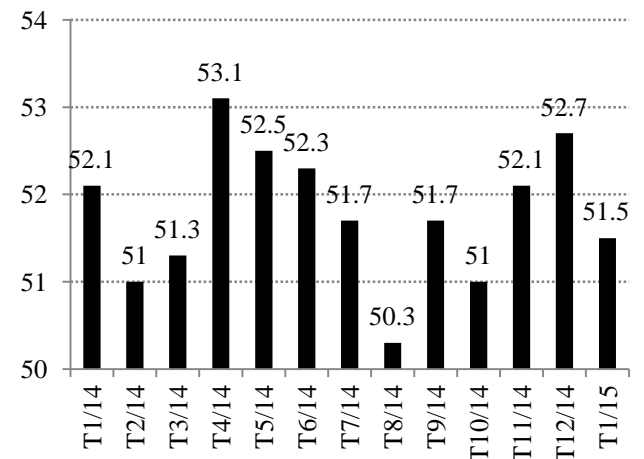
mở rộng. Chỉ số PMI (HSBC) tháng 1/2015 giảm xuống 51,5 từ mức 52,7 trong tháng 12/2014 nhưng vẫn trên mức 50 – mức thể hiện các điều kiện trong lĩnh vực sản xuất được mở rộng. Báo cáo của HSBC cũng chỉ ra những điểm chính: (i) giá cả đầu vào giảm mạnh nhất kể từ thời điểm bắt đầu cuộc khảo sát PMI (tháng 4/2011); (ii) sản lượng và đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng; (iii) việc làm mới tăng mạnh nhất từ tháng 12/2013.

- *Lượng điện sản xuất trong tháng 1/2015 tăng 25,5% so với cùng kỳ, cao hơn nhiều so với mức tăng 2,7% của tháng 1/2014. Mặc dù tháng 1/2014 là tháng Tết nhưng điều này cũng thể hiện sự phục hồi mạnh mẽ của ngành sản xuất.*

- *Tiêu dùng tăng mạnh mặc dù tháng 1/2015 không phải là tháng có yếu tố mùa vụ (Tết Nguyên đán). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 1/2015 loại trừ yếu tố giá ước tăng 11,95% so với cùng kỳ, cao hơn nhiều so với cùng kỳ các năm trước kể từ năm 2011⁶.*

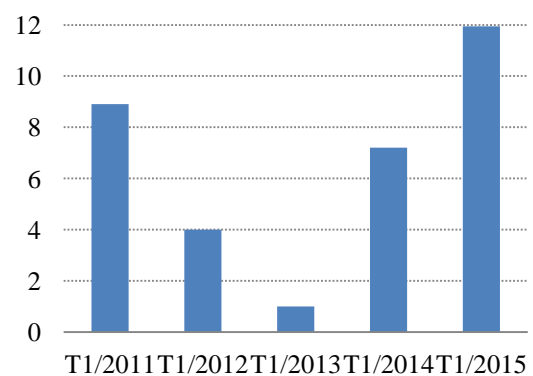
- *Niềm tin kinh doanh và tiêu dùng được củng cố và duy trì vững chắc nhờ cải cách hành chính và thể chế và tác động từ chương trình tái cơ cấu nền kinh tế.*

Hình 3: Chỉ số PMI tháng 1/2014-1/2015



Nguồn: HSBC

Hình 4: Bán lẻ hàng hóa và doanh thu dvtđ tháng 1 các năm 2011-2015 (loại trừ yếu tố giá, so với cùng kì, %)

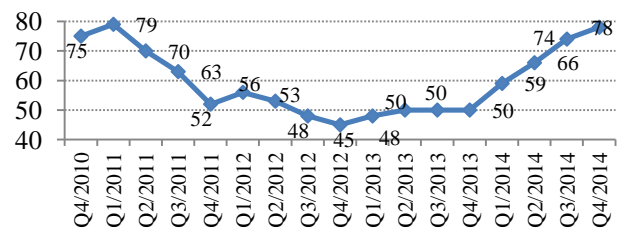


Nguồn: TCTK

⁶ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tháng 1 loại trừ yếu tố giá các năm từ 2011 đến 2014 lần lượt là: 8,9%; 4%; 1% và 7,2%.

Chỉ số BCI về niềm tin kinh doanh của các doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam tăng mạnh kể từ quý 4/2013, đạt 78 điểm tại quý 4/2014; mức cao thứ hai kể từ năm 2010.

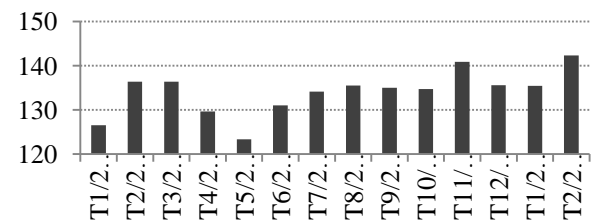
Hình 5: Chỉ số niềm tin kinh doanh Q4/2010-Q4/2014



Nguồn: Eurocham Việt Nam

Chỉ số niềm tin người tiêu dùng - CCI T2/2015 tăng mạnh, ở mức 142,3 điểm (tăng 6,9 điểm so với tháng trước). So với cùng kì năm 2013, CCI cũng tăng 5,9 điểm. CCI trong tháng tăng mạnh ở tất cả các chỉ số và cao hơn mức trung bình của năm 2014 là 133,3 điểm.

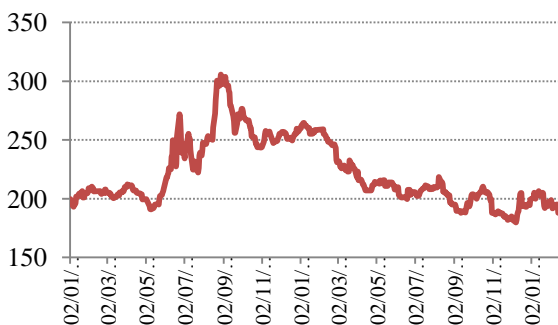
Hình 6: Chỉ số niềm tin người tiêu dùng T1/2014-T2/2015



Nguồn: ANZ

Chỉ số CDS 5 năm duy trì xu hướng giảm kể từ Tháng 8/2013, phản ánh niềm tin của nhà đầu tư tăng do ổn định vĩ mô được duy trì và xu hướng phục hồi rõ nét. Trong tháng 2 năm 2015, chỉ số này ở mức thấp, dao động trong khoảng 185-200 điểm, ở mức khá thấp so cùng kì năm 2014

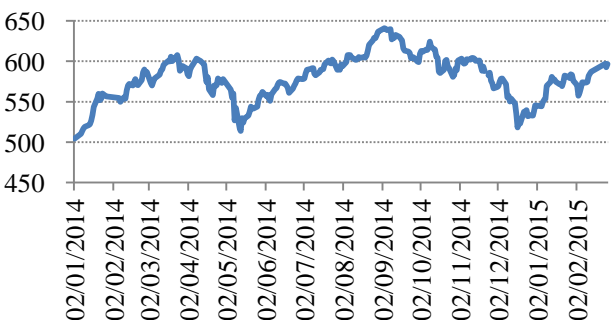
Hình 7: Biến động chỉ số CDS 5 năm giai đoạn 2013-2015



Nguồn: HSC

Với thông tin tích cực từ báo cáo kết quả kinh doanh Q4/2014 của các doanh nghiệp và môi trường kinh tế vĩ mô, thị trường chứng khoán đang có dấu hiệu khởi sắc mạnh mẽ trong T2/2014. Tính tại thời điểm 26/02/2015 VNindex đạt 596,43 điểm tăng 50,8 điểm so với cuối năm 2014 và tăng 9,95 điểm so với cùng kì năm 2014. Thanh khoản thị trường cũng được cải thiện đáng kể.

Hình 8: Chỉ số VNindex 2013-2015



Nguồn: HNX, HSX

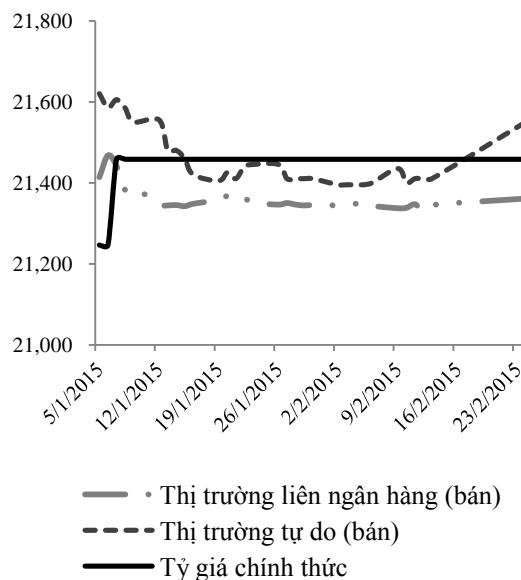
Thị trường tiền tệ, ngân hàng ổn định trong 2 tháng đầu năm

- Tỷ giá duy trì khá ổn định trong suốt dịp tết Nguyên đán, xoay quanh mức 21.400 VND/USD trên thị trường liên ngân hàng.

- Lãi suất thị trường liên ngân hàng tuy có tăng nhẹ ở thời điểm trước tết do cầu tiền tăng nhưng nhìn chung khá ổn định, mức tăng không đáng kể.

Các chỉ số vĩ mô như sản xuất phục hồi tích cực, lạm phát thấp, lãi suất đồng USD tiếp tục duy trì mức thấp kỷ lục, niềm tin kinh doanh và tiêu dùng phục hồi là dấu hiệu cho thấy nền kinh tế đang có những chuyển biến tích cực, đặc biệt là hai mục tiêu: ổn định kinh tế vĩ mô và phục hồi đà tăng trưởng. Triển vọng cả năm 2015 có nhiều dấu hiệu sáng sủa so với nhiều năm trước

Hình 9: Biến động tỷ giá và lãi suất trên thị trường liên ngân hàng trong 2 tháng đầu năm 2015



Nguồn: HSC

III. KIẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

- Để duy trì và phát huy niềm tin của nhà đầu tư, của người tiêu dùng đang được cải thiện tích cực nhờ công cuộc cải cách thể chế và môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, UBGSTCQG kiến nghị Chính phủ chỉ đạo quyết liệt việc hướng dẫn triển khai thực hiện các Luật mới ban hành trong năm 2014, đặc biệt là Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, sớm đưa luật vào cuộc sống. Đây sẽ là nhân tố quan trọng tạo động lực mới cho tăng trưởng trong năm 2015.

- Theo kế hoạch, tổng khối lượng trái phiếu Chính phủ phát hành trong năm 2015 là 250,000 tỷ đồng, trong đó dự kiến sẽ phát hành 70,000 tỷ đồng lượng trái phiếu Chính phủ trong quý I. Như vậy, nhiều khả năng lượng phát hành trái phiếu Chính phủ sẽ được phân bổ khá đồng đều giữa các quý. Theo UBGSTCQG, để góp phần hỗ trợ tăng trưởng tín dụng không quá dồn dập trong những tháng cuối năm có thể chủ động phân bổ tăng lượng phát hành trái phiếu Chính phủ trong những quý đầu năm.

- Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh của doanh nghiệp, cụ thể: (i) giảm chi phí thông qua giảm lãi suất cho vay, tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành

chính; (ii) kiến tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, đẩy mạnh chống hàng lậu, hàng giả và tăng cường kiểm soát biên mậu.

ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA